

Số: 2464/QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khác thực hiện tại bộ phận một cửa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Ngân hàng;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng và Chánh Văn phòng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

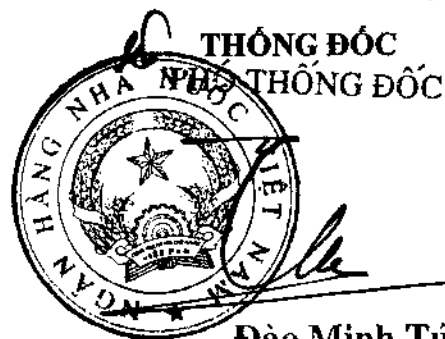
Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung quy định tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN thực hiện tại bộ phận một cửa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 12 năm 2019 và bãi bỏ Quyết định số 850a/QĐ-NHNN ngày 23/4/2018 về việc công bố thủ tục hành mới ban hành, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Thủ trưởng các Vụ, cục, đơn vị có liên quan, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC-VPCP (để p/h);
- Lưu VP, TĐKT. *la*



Đào Minh Tú



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC
HOẠT ĐỘNG KHÁC THỰC HIỆN TẠI BỘ PHẬN MỘT CỦA THUỘC PHẠM VI,
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1164/QĐ-NHNN ngày 08 tháng 11 năm 2019
của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

**Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính thực hiện tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam					
1	2.001538	Thủ tục tặng thường danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Ngân hàng	Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019 của Thống đốc NHNN hướng dẫn công tác TĐKT ngành Ngân hàng	Hoạt động khác	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Thi đua - Khen thưởng)
2	2.001527	Thủ tục tặng thường danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc	Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019 của Thống đốc NHNN hướng dẫn công tác TĐKT ngành Ngân hàng	Hoạt động khác	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Thi đua - Khen thưởng)
3	2.001532	Thủ tục tặng thường danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc	Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019 của Thống đốc NHNN hướng dẫn công tác TĐKT ngành Ngân hàng	Hoạt động khác	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Thi đua - Khen thưởng)
4	2.001519	Thủ tục tặng thường danh hiệu Cờ thi đua của Ngân hàng Nhà nước	Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019 của Thống đốc NHNN hướng dẫn công tác TĐKT ngành Ngân hàng	Hoạt động khác	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Thi đua - Khen thưởng)
5	2.001512	Thủ tục tặng thường danh hiệu Cờ thi đua	Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019 của	Hoạt động khác	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

		của Chính phủ	Thông đốc NHNN hướng dẫn công tác TĐKT ngành Ngân hàng		(Vụ Thi đua - Khen thưởng)
6	2.001497	Thủ tục tặng thưởng Huân chương các loại, các hạng	Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019 của Thống đốc NHNN hướng dẫn công tác TĐKT ngành Ngân hàng	Hoạt động khác	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Thi đua - Khen thưởng)
7	2.001506	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ	Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019 của Thống đốc NHNN hướng dẫn công tác TĐKT ngành Ngân hàng	Hoạt động khác	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Thi đua - Khen thưởng)
8	2.001484	Thủ tục tặng thưởng Huy chương	Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019 của Thống đốc NHNN hướng dẫn công tác TĐKT ngành Ngân hàng	Hoạt động khác	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Thi đua - Khen thưởng)
9	2.001482	Thủ tục tặng thưởng danh hiệu Anh hùng Lao động	Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019 của Thống đốc NHNN hướng dẫn công tác TĐKT ngành Ngân hàng	Hoạt động khác	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Thi đua - Khen thưởng)
10	2.001469	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Thống đốc	Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019 của Thống đốc NHNN hướng dẫn công tác TĐKT ngành Ngân hàng	Hoạt động khác	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Thi đua - Khen thưởng)
11	2.001472	Thủ tục khen thưởng đột xuất	Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019 của Thống đốc NHNN hướng dẫn công tác TĐKT ngành Ngân hàng	Hoạt động khác	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Thi đua - Khen thưởng)

			hàng		
12	2.001463	Thủ tục khen thưởng chuyên đề	Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019 của Thống đốc NHNN hướng dẫn công tác TĐKT ngành Ngân hàng	Hoạt động khác	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Thi đua - Khen thưởng)
13	2.001456	Thủ tục khen thưởng cán bộ có quá trình công hiến	Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019 của Thống đốc NHNN hướng dẫn công tác TĐKT ngành Ngân hàng	Hoạt động khác	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Thi đua - Khen thưởng)
14	2.001456	Thủ tục khen thưởng ngoài Ngành	Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019 của Thống đốc NHNN hướng dẫn công tác TĐKT ngành Ngân hàng	Hoạt động khác	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Thi đua - Khen thưởng)
15	2.001453	Thủ tục tặng thưởng Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Ngân hàng Việt Nam	Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019 của Thống đốc NHNN hướng dẫn công tác TĐKT ngành Ngân hàng	Hoạt động khác	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Thi đua - Khen thưởng)
16	1.000204	Thủ tục đăng ký thi đua	Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019 của Thống đốc NHNN hướng dẫn công tác TĐKT ngành Ngân hàng	Hoạt động khác	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Thi đua - Khen thưởng)
B.Thủ tục hành chính tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố					
1	1.003643	Thủ tục đăng ký danh hiệu thi đua đối với các tổ chức tài chính vi mô	Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019 của Thống đốc NHNN hướng dẫn công tác TĐKT ngành Ngân hàng	Hoạt động khác	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố

PHẦN II. NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

A. Thủ tục hành chính thực hiện tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

1. Thủ tục tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Ngân hàng

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Ngân hàng Nhà nước (Vụ Thi đua - Khen thưởng) nhận hồ sơ trước ngày 28/2 hằng năm đối với các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, các doanh nghiệp, Cơ quan Thường trực các Hiệp hội do Ngân hàng Nhà nước quản lý, các tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài; Đối với Học viện Ngân hàng và Trường đại học Ngân hàng thành phố Hồ Chí Minh nhận hồ sơ trước ngày 15/8 hằng năm.

+ Bước 2: Sau khi nhận được hồ sơ của đơn vị, Vụ Thi đua - Khen thưởng kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, thẩm định thành tích, tổng hợp, trình Hội đồng sáng kiến ngành Ngân hàng và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành xét. Căn cứ kết quả xét duyệt của các Hội đồng, Vụ Thi đua - Khen thưởng trình Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành cho ý kiến trước khi trình Thống đốc quyết định. Trường hợp cần thiết Vụ Thi đua - Khen thưởng lấy ý kiến các đơn vị liên quan trước khi tổng hợp trình khen thưởng.

+ Bước 3: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Ngân hàng.

- Cách thức thực hiện:

- + Trụ sở cơ quan hành chính (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa);
- + Dịch vụ bưu chính;
- + Trực tuyến.

- Thành phần hồ sơ (bản chính):

+ Tờ trình đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng đơn vị kèm danh sách cá nhân được đề nghị khen thưởng (*mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ Báo cáo tóm tắt thành tích của cá nhân được đề nghị khen thưởng (*mẫu số 14 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*). (Báo cáo thành tích lưu tại đơn vị);

+ Văn bản đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến kèm tóm tắt sáng kiến cấp Ngành của cá nhân (*mẫu số 07, 08 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*) hoặc quyết định công nhận đề tài nghiên cứu khoa học cấp Ngành.

+ Biên bản họp kèm kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị có tỷ lệ phiếu bầu từ 90% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng đơn vị (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản).

+ Đối với những đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước và thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động, khi trình khen thưởng cho cá nhân là thủ trưởng đơn vị và giám đốc chi nhánh các tổ chức tín dụng thì hồ sơ đề nghị khen thưởng phải có văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về nghĩa vụ nộp thuế và bảo hiểm.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ

- **Thời hạn giải quyết:** Không quy định

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tập thể, Cá nhân

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Ngân hàng

- **Phí, lệ phí:** Không

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Mẫu Tờ trình về việc đề nghị khen thưởng (mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

+ Mẫu Báo cáo tóm tắt thành tích cá nhân (mẫu số 14 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

+ Văn bản đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến kèm tóm tắt sáng kiến cấp Ngành của cá nhân (mẫu số 07, 08 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019) hoặc quyết định công nhận đề tài nghiên cứu khoa học.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có 3 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” liền kề trước thời điểm đề nghị khen thưởng. Cá nhân có thành tích “tiêu biểu xuất sắc” là cá nhân đã được tặng “Bằng khen của Thống đốc” hoặc được Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng trong thời gian xét “Chiến sỹ thi đua ngành Ngân hàng”;

+ Cá nhân có sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học cấp Ngành.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Ngân hàng.

2. Thủ tục tặng thưởng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Ngân hàng Nhà nước (Vụ Thi đua - Khen thưởng) nhận hồ sơ trước ngày 15/3 hằng năm đối với các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, các doanh nghiệp do Ngân hàng Nhà nước quản lý, Cơ quan thường trực các Hiệp hội do NHNN quản lý. Đối với Khối đào tạo nhận hồ sơ trước ngày 15/8 hằng năm.

+ Bước 2: Sau khi nhận được hồ sơ của đơn vị, Vụ Thi đua - Khen thưởng kiểm tra hồ sơ, thẩm định thành tích trình Hội đồng sáng kiến ngành Ngân hàng và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành họp xét; căn cứ kết quả xét duyệt của các Hội đồng, Vụ Thi đua - Khen thưởng trình Ban cán sự Đảng NHNN xét trước khi trình Thống đốc quyết định. Trường hợp cần thiết Vụ Thi đua - Khen thưởng lấy ý kiến các đơn vị liên quan trước khi tổng hợp trình khen thưởng.

+ Bước 3: Lấy ý kiến nhân dân đối với cá nhân được đề nghị khen thưởng trên cổng thông tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước trước khi trình khen thưởng.

+ Bước 4: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước trình Thủ tướng Chính phủ tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc (Qua Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương).

- Cách thức thực hiện:

- + Trụ sở cơ quan hành chính (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa);
- + Dịch vụ bưu chính;
- + Trực tuyến.

- Thành phần hồ sơ:

+ Tờ trình đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng đơn vị kèm theo danh sách cá nhân được đề nghị khen thưởng (*mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ 03 báo cáo thành tích của cá nhân có xác nhận của đơn vị trình khen thưởng (*mẫu số 13 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ Văn bản đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến kèm tóm tắt sáng kiến cấp toàn quốc của cá nhân (*mẫu số 07, 08 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*) hoặc quyết định công nhận đề tài nghiên cứu khoa học.

+ Biên bản họp kèm kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị có tỷ lệ phiếu bầu từ 90% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng đơn vị (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản).

+ Đối với những đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước và thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động, khi trình khen thưởng cho cá nhân là thủ trưởng đơn vị và giám đốc chi nhánh các tổ chức tín dụng thì hồ sơ đề nghị khen

thường phải có văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về nghĩa vụ nộp thuế và bảo hiểm.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ

- **Thời hạn giải quyết:** Không quy định

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tập thể, Cá nhân

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc

- **Phí, lệ phí:** Không

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Mẫu Tờ trình về việc đề nghị khen thưởng (*mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ Mẫu Báo cáo thành tích của cá nhân (*mẫu số 13 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ Văn bản đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến kèm tóm tắt sáng kiến cấp toàn quốc của cá nhân (*mẫu số 07, 08 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*) hoặc quyết định công nhận đề tài nghiên cứu khoa học.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

+ Sáng kiến (là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật) hoặc đề tài nghiên cứu khoa học, để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc” phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

+ Việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do người đứng đầu bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương xem xét, công nhận.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

+ Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Ngân hàng.

3. Thủ tục tặng thưởng “Tập thể Lao động xuất sắc”

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Ngân hàng Nhà nước (Vụ Thi đua - Khen thưởng) nhận hồ sơ trước ngày 28/2 hằng năm đối với các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, các doanh nghiệp, Cơ quan thường trực các Hiệp hội do Ngân hàng Nhà nước quản lý. Đối với Học viện Ngân hàng và Trường đại học Ngân hàng thành phố Hồ Chí Minh nhận hồ sơ trước ngày 15/8 hằng năm.

+ Bước 2: Sau khi nhận được hồ sơ của đơn vị, Vụ Thi đua - Khen thưởng kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, thẩm định thành tích, tổng hợp trình Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành cho ý kiến trước khi trình Thống đốc quyết định. Trường hợp cần thiết Vụ Thi đua - Khen thưởng lấy ý kiến các đơn vị liên quan trước khi tổng hợp trình khen thưởng.

+ Bước 3: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định tặng thưởng hoặc ủy quyền cho Thủ trưởng các đơn vị tặng thưởng

- Cách thức thực hiện:

- + Trụ sở cơ quan hành chính (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa);
- + Dịch vụ bưu chính;
- + Trực tuyến.

- Thành phần hồ sơ (bản chính):

+ Tờ trình đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng đơn vị kèm theo danh sách tập thể được đề nghị khen thưởng (*mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ Báo cáo tóm tắt thành tích của tập thể được đề nghị khen thưởng (*mẫu số 15 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*). (Báo cáo thành tích lưu tại đơn vị);

+ Biên bản họp kèm kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị có tỷ lệ phiếu bầu từ 70% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng đơn vị (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu);

+ Đối với những đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước và thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động, khi trình khen thưởng thì hồ sơ đề nghị khen thưởng phải có văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về nghĩa vụ nộp thuế và bảo hiểm;

+ Kết luận kiểm toán trong thời gian 01 năm liền kề trước thời điểm đề nghị khen thưởng (áp dụng đối với tập thể là các tổ chức tín dụng và doanh nghiệp do Ngân hàng Nhà nước quản lý (pháp nhân)).

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ

- **Thời hạn giải quyết:** Không quy định

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tập thể
- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc

- **Phí, lệ phí:** Không

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Mẫu Tờ trình về việc đề nghị khen thưởng (mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

+ Báo cáo tóm tắt thành tích của tập thể được đề nghị khen thưởng (mẫu số 15 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng hằng năm cho tập thể tiêu biểu, lựa chọn trong số các tập thể đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;

+ Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

+ Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

+ Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”.

*Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được xác định như sau:

a) Tập thể thuộc Ngân hàng Nhà nước: Hoàn thành xuất sắc kế hoạch công tác trong năm và nhiệm vụ khác được cấp trên giao; có nhiều đề xuất góp ý vào việc xây dựng quy chế, chính sách của Ngân hàng Nhà nước; chấp hành tốt chế độ báo cáo, thống kê;

b) Tập thể thuộc các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam: Hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu, kế hoạch hoạt động của năm; thực hiện tốt công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ; chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy chế, quy định của Ngân hàng Nhà nước;

c) Tập thể thuộc Khối đào tạo: Hoàn thành xuất sắc toàn diện chỉ tiêu, kế hoạch được giao; đảm bảo chất lượng giảng, dạy; tổ chức thực hiện tốt và duy trì có nề nếp công tác nghiên cứu khoa học; chấp hành tốt các quy định về chế độ thông tin báo cáo; tổ chức quản lý tốt sinh viên; có biện pháp ngăn chặn kịp thời các tệ nạn xã hội xâm nhập vào trường học, giữ gìn môi trường sư phạm trong nhà trường; tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng;

d) Tập thể thuộc các doanh nghiệp do Ngân hàng Nhà nước quản lý: Hoàn thành xuất sắc toàn diện chỉ tiêu, kế hoạch được giao; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo theo quy định; thực hiện tốt công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ;

đ) Cơ quan thường trực các Hiệp hội do Ngân hàng Nhà nước quản lý: tuyên truyền có hiệu quả chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Ngân hàng Nhà nước; có nhiều đề xuất xây dựng quy chế, chính sách trong hoạt động ngân hàng.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Ngân hàng.

4. Thủ tục tặng thưởng danh hiệu “Cờ thi đua của Ngân hàng Nhà nước”

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Ngân hàng Nhà nước (Vụ Thi đua - Khen thưởng) nhận hồ sơ trước ngày 28/2 hằng năm đối với các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, các doanh nghiệp, Cơ quan thường trực các Hiệp hội do Ngân hàng Nhà nước quản lý, các tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài; Đối với Học viện Ngân hàng và Trường đại học Ngân hàng thành phố Hồ Chí Minh nhận hồ sơ trước ngày 15/8 hằng năm.

+ Bước 2: Sau khi nhận được hồ sơ của đơn vị hoặc Cụm, Khối thi đua, Vụ Thi đua - Khen thưởng kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, thẩm định thành tích và tổng hợp trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành xét. Căn cứ kết quả xét duyệt của Hội đồng, Vụ Thi đua - Khen thưởng trình Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành cho ý kiến trước khi trình Thống đốc quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét. Trường hợp cần thiết Vụ Thi đua - Khen thưởng lấy ý kiến các đơn vị liên quan trước khi tổng hợp trình khen thưởng.

+ Bước 3: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định tặng thưởng danh hiệu Cờ thi đua của Ngân hàng Nhà nước.

- Cách thức thực hiện:

- + Trụ sở cơ quan hành chính (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa);
- + Dịch vụ bưu chính;
- + Trực tuyến.

- Thành phần hồ sơ (bản chính):

+ Tờ trình đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng đơn vị hoặc Trưởng Cụm, khối thi đua kèm theo danh sách tập thể được đề nghị khen thưởng (*mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ Báo cáo tóm tắt thành tích của tập thể được đề nghị khen thưởng (*mẫu số 15 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*). Báo cáo thành tích lưu tại đơn vị;

+ Biên bản họp Hội đồng, biên bản họp Khối, Cụm thi đua, kết quả bỏ phiếu kín có tỷ lệ phiếu bầu từ 70% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng, Khối, Cụm thi đua (nếu thành viên vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản);

+ Đối với những đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước và thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động, khi trình khen thưởng thì hồ sơ đề nghị khen thưởng phải có văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về nghĩa vụ nộp thuế và bảo hiểm;

+ Kết luận kiểm toán trong thời gian 01 năm liền kề trước thời điểm đề nghị khen thưởng (áp dụng đối với tập thể là các tổ chức tín dụng và doanh nghiệp do Ngân hàng Nhà nước quản lý (pháp nhân)).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ
- Thời hạn giải quyết: Không quy định
- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tập thể
- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Cờ thi đua của Ngân hàng Nhà nước
- Phí, lệ phí: Không
- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Mẫu Tờ trình về việc đề nghị khen thưởng (mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

+ Báo cáo tóm tắt thành tích của tập thể được đề nghị khen thưởng (mẫu số 15 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Danh hiệu “Cờ thi đua của Ngân hàng Nhà nước” được xét tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua của ngành Ngân hàng trong từng lĩnh vực, khu vực, vùng miền hay từng hệ thống; hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao trong năm; được bình chọn, suy tôn là đơn vị dẫn đầu các Khối, Cụm thi đua trong ngành Ngân hàng; đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” do cấp có thẩm quyền công nhận.

+ Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác trong cùng Khối, Cụm, vùng miền hay toàn hệ thống học tập;

+ Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Ngân hàng Nhà nước, của đơn vị và địa phương; nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí và các tệ nạn xã hội khác;

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Ngân hàng.

5. Thủ tục tặng thưởng danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Ngân hàng Nhà nước (Vụ Thi đua - Khen thưởng) nhận hồ sơ trước ngày 28/2 hằng năm đối với các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, các doanh nghiệp, Cơ quan Thường trực các Hiệp hội do Ngân hàng Nhà nước quản lý, các tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài; Đối với Học viện Ngân hàng và Trường đại học Ngân hàng thành phố Hồ Chí Minh nhận hồ sơ trước ngày 15/8 hằng năm.

+ Bước 2: Sau khi nhận được hồ sơ của đơn vị hoặc Cụm, Khối thi đua, Vụ Thi đua - Khen thưởng kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, thẩm định thành tích và tổng hợp trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành xét. Căn cứ kết quả xét duyệt của Hội đồng, Vụ Thi đua - Khen thưởng trình Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành cho ý kiến trước khi trình Thống đốc quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét. Trường hợp cần thiết Vụ Thi đua - Khen thưởng lấy ý kiến các đơn vị liên quan trước khi tổng hợp trình khen thưởng.

+ Bước 3: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước trình Chính phủ tặng thưởng Cờ thi đua của Chính phủ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương).

- Cách thức thực hiện:

- + Trụ sở cơ quan hành chính (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa);
- + Dịch vụ bưu chính;
- + Trực tuyến.

- Thành phần hồ sơ (bản chính):

+ Tờ trình đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng đơn vị hoặc Trưởng Cụm, khối thi đua kèm theo danh sách tập thể được đề nghị khen thưởng (*mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ 03 báo cáo thành tích của tập thể có xác nhận của đơn vị (*mẫu số 12 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ Biên bản họp Hội đồng, biên bản họp Khối, Cụm thi đua, kết quả bỏ phiếu kín có tỷ lệ phiếu bầu từ 70% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng, Khối, Cụm thi đua (nếu thành viên vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản);

+ Đối với những đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước và thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động, khi trình khen thưởng thì hồ sơ đề nghị khen thưởng phải có văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về nghĩa vụ nộp thuế và bảo hiểm;

+ Kết luận kiểm toán trong thời gian từ 05 năm liền kề trước thời điểm đề nghị khen thưởng (áp dụng đối với tập thể là các tổ chức tín dụng và doanh nghiệp do Ngân hàng Nhà nước quản lý (pháp nhân)).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- **Thời hạn giải quyết:** Không quy định
- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tập thể
- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Cờ thi đua của Chính phủ
- **Phí, lệ phí:** Không
- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**
 - + Mẫu Tờ trình về việc đề nghị khen thưởng (*mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);
 - + Báo cáo thành tích của tập thể có xác nhận của đơn vị (*mẫu số 12 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);
- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” được xét tặng cho các tập thể sau:

 - + Các tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất trong số tập thể đạt tiêu chuẩn Cờ thi đua của Ngân hàng Nhà nước được bình chọn qua các phong trào thi đua hằng năm. Số lượng tập thể đề nghị xét “Cờ thi đua của Chính phủ” không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng “Cờ thi đua của Ngân hàng Nhà nước”;
 - + Các tập thể tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động được đánh giá khi sơ kết, tổng kết từ 05 năm trở lên.
- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**
 - + Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.
 - + Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Ngân hàng.

6. Thủ tục tặng thưởng Huân chương các loại, các hạng

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Ngân hàng Nhà nước (Vụ Thi đua - Khen thưởng) nhận hồ sơ trước ngày 15/3 hằng năm đối với các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, các doanh nghiệp, Cơ quan thường trực các Hiệp hội do Ngân hàng Nhà nước quản lý; riêng khối đào tạo nhận hồ sơ trước ngày 15/8 hằng năm.

+ Bước 2: sau khi nhận được hồ sơ của đơn vị, Vụ Thi đua - Khen thưởng kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, thẩm định thành tích, tổng hợp, trình Hội đồng sáng kiến ngành Ngân hàng và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành họp xét; căn cứ kết quả xét duyệt của các Hội đồng, Vụ Thi đua - Khen thưởng trình Ban cán sự Đảng Ngân hàng Nhà nước xét trước khi trình Thống đốc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét. Trường hợp cần thiết Vụ Thi đua - Khen thưởng lấy ý kiến các đơn vị liên quan trước khi tổng hợp trình khen thưởng.

+ Bước 3: Lấy ý kiến nhân dân đối với tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng trên cổng thông tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước trước khi trình khen thưởng.

+ Bước 4: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước trình Thủ tướng Chính phủ xét đề nghị Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương (qua Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương)

- Cách thức thực hiện:

- + Trụ sở cơ quan hành chính (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa);
- + Dịch vụ bưu chính;
- + Trực tuyến.

- Thành phần hồ sơ (bản chính):

* Đối với cá nhân:

+ Tờ trình đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng đơn vị kèm danh sách cá nhân được đề nghị khen thưởng (*mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ 04 báo cáo thành tích của cá nhân có xác nhận của đơn vị trình khen thưởng (*mẫu số 13 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ Văn bản đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến cấp Ngành hoặc cấp toàn quốc kèm tóm tắt của sáng kiến cấp Ngành hoặc cấp toàn quốc (*mẫu số 07,08 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ Biên bản họp kèm kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị có tỷ lệ phiếu bầu từ 70% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng đơn vị (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản);

+ Đối với những đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước và thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động, khi trình khen thưởng cho cá nhân là thủ trưởng đơn vị và giám đốc chi nhánh các tổ chức tín dụng thì hồ sơ đề nghị khen thưởng phải có văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về nghĩa vụ nộp thuế và bảo hiểm.

* Đối với tập thể:

+ Tờ trình đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng đơn vị kèm danh sách tập thể được đề nghị khen thưởng (*mẫu số 2 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ 04 báo cáo thành tích của tập thể được đề nghị khen thưởng (*mẫu số 12 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ Biên bản kèm kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị phải có tỷ lệ phiếu bầu từ 70% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng đơn vị (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu);

+ Đối với những đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước và thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động, khi trình khen thưởng cho tập thể thì hồ sơ đề nghị khen thưởng phải có văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về nghĩa vụ nộp thuế và bảo hiểm;

+ Kết luận kiểm toán trong thời gian từ 05 năm liền kề trước thời điểm đề nghị khen thưởng (áp dụng đối với tập thể là các tổ chức tín dụng và doanh nghiệp do Ngân hàng Nhà nước quản lý (pháp nhân)).

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ

- **Thời hạn giải quyết:** Không quy định

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tập thể, Cá nhân

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Bằng, cuống Huân chương.

- **Phí, lệ phí:** Không

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Mẫu Tờ trình về việc đề nghị khen thưởng (*mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ Mẫu báo cáo thành tích của cá nhân được đề nghị khen thưởng (*mẫu số 13 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ Mẫu báo cáo thành tích của tập thể được đề nghị khen thưởng (*mẫu số 12 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ Văn bản đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến cấp Ngành hoặc cấp toàn quốc kèm tóm tắt câu sáng kiến cấp Ngành

hoặc cấp toàn quốc (mẫu số 07,08 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

+ Tiêu chuẩn xét Huân chương Sao Vàng theo quy định tại Điều 34 của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003; khoản 10 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013; Điều 14 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

+ Tiêu chuẩn xét Huân chương Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 35 của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003; khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013; Điều 15 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

+ Tiêu chuẩn xét Huân chương Độc lập hạng Nhất theo quy định tại Điều 36 của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003; khoản 12 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013; Điều 16 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

+ Tiêu chuẩn xét Huân chương Độc lập hạng Nhì theo quy định tại Điều 37 của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003; khoản 13 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013; Điều 17 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

+ Tiêu chuẩn xét Huân chương Độc lập hạng Ba theo quy định tại Điều 38 của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003; khoản 14 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013; Điều 18 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

+ Tiêu chuẩn xét Huân chương Lao động hạng Nhất theo quy định tại Điều 42 của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003; khoản 18 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013; Điều 22 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

+ Tiêu chuẩn xét Huân chương Độc lập hạng Nhì theo quy định tại Điều 43 của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003; khoản 19 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013; Điều 23 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

+ Tiêu chuẩn xét Huân chương Độc lập hạng Ba theo quy định tại Điều 44 của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003; khoản 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013; Điều 24 Nghị định

số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

+ Tiêu chuẩn xét Huân chương Hữu nghị theo quy định tại Điều 51 của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003; Điều 33 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật Thi đua, Khen thưởng số 15/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng số 39/2013/QH13 ngày 16 tháng 11 năm 2013;

+ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

+ Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Ngân hàng.

7. Thủ tục tặng thưởng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Ngân hàng Nhà nước (Vụ Thi đua - Khen thưởng) nhận hồ sơ trước ngày 15/3 hằng năm đối với các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, các doanh nghiệp, Cơ quan Thường trực các Hiệp hội do Ngân hàng Nhà nước quản lý; riêng khối đào tạo nhận hồ sơ trước ngày 15/8 hằng năm.

+ Bước 2: Sau khi nhận được hồ sơ của đơn vị, Vụ Thi đua - Khen thưởng kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, thẩm định thành tích, tổng hợp trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành xét. Căn cứ kết quả xét duyệt của Hội đồng, Vụ Thi đua - Khen thưởng trình Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành cho ý kiến trước khi trình Thống đốc quyết định. Trường hợp cần thiết Vụ Thi đua - Khen thưởng lấy ý kiến các đơn vị liên quan trước khi tổng hợp trình khen thưởng.

+ Bước 3: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước trình Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng Bằng khen (qua Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương).

- Cách thức thực hiện:

+ Trụ sở cơ quan hành chính (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa);

+ Dịch vụ bưu chính;

+ Trực tuyến.

- Thành phần hồ sơ (bản chính):

* Đối với cá nhân:

+ Tờ trình đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng đơn vị kèm danh sách cá nhân được đề nghị khen thưởng (*mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ 03 báo cáo thành tích của cá nhân được đề nghị khen thưởng (*mẫu số 13 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*).

+ Biên bản họp kèm kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị có tỷ lệ phiếu bầu từ 70% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng đơn vị (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản).

+ Đối với những đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước và thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động, khi trình khen thưởng cho cá nhân là thủ trưởng đơn vị và giám đốc chi nhánh các tổ chức tín dụng thì hồ sơ đề nghị khen thưởng phải có văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về nghĩa vụ nộp thuế và bảo hiểm.

* Đối với tập thể:

+ Tờ trình đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng đơn vị kèm danh sách tập thể được đề nghị khen thưởng (mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

+ 03 báo cáo thành tích của tập thể được đề nghị khen thưởng (mẫu số 12 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

+ Biên bản họp kèm kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị có tỷ lệ phiếu bầu từ 70% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng đơn vị (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản);

+ Đối với những đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước và thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động, khi trình khen thưởng cho tập thể thì hồ sơ đề nghị khen thưởng phải có văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về nghĩa vụ nộp thuế và bảo hiểm;

+ Kết luận kiểm toán trong thời gian từ 05 năm liền kề trước thời điểm đề nghị khen thưởng (áp dụng đối với tập thể là các tổ chức tín dụng và doanh nghiệp do Ngân hàng Nhà nước quản lý (pháp nhân)).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- Thời hạn giải quyết: Không quy định

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tập thể, Cá nhân

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

- Phí, lệ phí: Không

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Mẫu Tờ trình về việc đề nghị khen thưởng (mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

+ Mẫu báo cáo thành tích của cá nhân được đề nghị khen thưởng (mẫu số 13 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

+ Mẫu báo cáo thành tích của tập thể được đề nghị khen thưởng (mẫu số 12 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019).

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

* “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

c) Đã được tặng bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc mưu trí, dũng cảm, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, trong thời gian đó có 05 lần được tặng giấy khen trở lên.

* “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được thành tích đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

c) Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

* “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có đóng góp lớn về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương, xã hội.

* Tiêu chuẩn “Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ là tập thể được cấp có thẩm quyền công nhận danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật Thi đua, Khen thưởng số 15/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng số 39/2013/QH13 ngày 16 tháng 11 năm 2013;

+ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

+ Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Ngân hàng.

8. Thủ tục tặng thưởng Huy chương

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Ngân hàng Nhà nước (Vụ Thi đua - Khen thưởng) nhận hồ sơ trước ngày 15/3 hằng năm đối với các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, các doanh nghiệp do Ngân hàng Nhà nước quản lý, Cơ quan thường trực các Hiệp hội trong ngành Ngân hàng; riêng khối đào tạo nhận hồ sơ trước ngày 15/8 hằng năm;

+ Bước 2: sau khi nhận được hồ sơ của đơn vị, Vụ Thi đua - Khen thưởng kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, thẩm định thành tích, tổng hợp, trình Hội đồng sáng kiến ngành Ngân hàng và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành họp xét; căn cứ kết quả xét duyệt của các Hội đồng, Vụ Thi đua - Khen thưởng trình Ban cán sự Đảng Ngân hàng Nhà nước xét trước khi trình Thống đốc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét. Trường hợp cần thiết Vụ Thi đua - Khen thưởng lấy ý kiến các đơn vị liên quan trước khi tổng hợp trình khen thưởng.

+ Bước 3: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước trình Thủ tướng Chính phủ xét đề nghị Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương (qua Ban Thi đua - khen thưởng Trung ương).

- Cách thức thực hiện:

- + Trụ sở cơ quan hành chính (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa);
- + Dịch vụ bưu chính;
- + Trực tuyến.

- Thành phần hồ sơ (bản chính):

+ Tờ trình đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng đơn vị kèm danh sách đề nghị khen thưởng (*mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ Danh sách trích ngang của các trường hợp đề nghị khen thưởng có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ

- **Thời hạn giải quyết:** Không quy định

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tập thể, Cá nhân

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Huy chương Hữu nghị

- **Phí, lệ phí:** Không

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Mẫu Tờ trình về việc đề nghị khen thưởng (*mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Huy chương Hữu nghị để tặng cho cá nhân nước ngoài đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có tinh thần đoàn kết hữu nghị, tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, luật pháp và phong tục, tập quán Việt Nam;

b) Có đóng góp tích cực vào công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng và đối ngoại của Việt Nam được bộ, ban, ngành, cơ quan Trung ương các đoàn thể và tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương công nhận, đề nghị;

c) Có đóng góp trong việc xây dựng, củng cố và phát triển mối quan hệ hữu nghị, hợp tác tốt đẹp và toàn diện giữa Việt Nam với các nước, các tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật Thi đua, Khen thưởng số 15/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng số 39/2013/QH13 ngày 16 tháng 11 năm 2013;

+ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

+ Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Ngân hàng.

9. Thủ tục tặng thưởng danh hiệu Anh hùng Lao động

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Danh hiệu Anh hùng Lao động được tổ chức xét 05 năm một lần vào dịp Đại hội thi đua yêu nước các cấp, trừ những trường hợp có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất. Thủ trưởng đơn vị trình Thống đốc (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) để xin chấp thuận về chủ trương phong tặng danh hiệu “Anh hùng Lao động”.

+ Bước 2: Sau khi nhận được hồ sơ đề nghị phong tặng danh hiệu “Anh hùng Lao động”, Vụ Thi đua - Khen thưởng kiểm tra hồ sơ, thẩm định thành tích, tổng hợp, trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành họp xét; căn cứ kết quả xét duyệt của Hội đồng, Vụ Thi đua - Khen thưởng trình Ban cán sự Đảng Ngân hàng Nhà nước xét trước khi trình Thống đốc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét. Trường hợp cần thiết Vụ Thi đua - Khen thưởng lấy ý kiến các đơn vị liên quan trước khi tổng hợp trình khen thưởng.

+ Bước 3: Lấy ý kiến nhân dân đối với tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng trên cổng thông tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước trước khi trình khen thưởng.

+ Bước 4: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước trình Thủ tướng Chính phủ xét trình Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động (qua Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương).

- Cách thức thực hiện:

- + Trụ sở cơ quan hành chính (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa);
- + Dịch vụ bưu chính;
- + Trực tuyến.

- Thành phần hồ sơ (bản chính):

+ Tờ trình đề nghị của Thủ trưởng đơn vị kèm danh sách cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng (*mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ 04 báo cáo thành tích của các trường hợp được đề nghị khen thưởng có xác nhận của đơn vị trình khen thưởng (*mẫu số 18 đối với cá nhân, mẫu số 17 đối với tập thể tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ Biên bản họp kèm kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị có tỷ lệ phiếu bầu từ 90% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng đơn vị (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản);

+ Đối với những đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước và thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động, khi trình khen thưởng cho tập thể hoặc cá nhân là thủ trưởng đơn vị và giám đốc chi nhánh các tổ chức tín dụng thì hồ sơ đề

ngộ khen thưởng phải có văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về nghĩa vụ nộp thuế và bảo hiểm;

+ Kết luận kiểm toán trong thời gian từ 05 năm liền kể trước thời điểm đề nghị khen thưởng (áp dụng đối với tập thể là các tổ chức tín dụng và doanh nghiệp do Ngân hàng Nhà nước quản lý (pháp nhân)).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- Thời hạn giải quyết: Không quy định

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tập thể, Cá nhân

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận Anh hùng Lao động

- Phí, lệ phí: Không

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Mẫu Tờ trình về việc đề nghị khen thưởng (mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

+ Mẫu báo cáo thành tích của các trường hợp được đề nghị khen thưởng có xác nhận của đơn vị trình khen thưởng (mẫu số 18 đối với cá nhân, mẫu số 17 đối với tập thể tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

1. Danh hiệu “Anh hùng Lao động” để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, có tinh thần lao động sáng tạo, đạt năng suất lao động, chất lượng và hiệu quả, lập được thành tích đặc biệt xuất sắc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh;

b) Đóng góp quan trọng vào sự phát triển của đơn vị, địa phương, ngành và đất nước trong thời gian từ 10 năm trở lên, được tập thể suy tôn;

c) Có nhiều thành tích trong công tác nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới, có sáng kiến, giải pháp, công trình nghiên cứu khoa học, tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị đặc biệt mang lại hiệu quả cao trong phạm vi toàn quốc;

d) Có công lớn trong việc bồi dưỡng, đào tạo cho đồng nghiệp và thế hệ trẻ, trong việc hướng dẫn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh;

đ) Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao, nỗ lực, vượt khó, tận tụy với công việc; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; có

phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, nêu cao tinh thần đoàn kết, hợp tác; là tấm gương mẫu mực về mọi mặt.

2. Danh hiệu “Anh hùng Lao động” để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa;

b) Là tập thể tiêu biểu dẫn đầu toàn quốc về năng suất, chất lượng, hiệu quả, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, ngành và đất nước trong thời gian từ 10 năm trở lên;

c) Dẫn đầu toàn quốc trong việc đổi mới công nghệ, có nhiều thành tích trong việc ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, trong phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và bảo vệ môi trường sinh thái;

d) Dẫn đầu trong việc đào tạo, bồi dưỡng trình độ về mọi mặt cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; là điển hình về công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để các tập thể khác noi theo;

đ) Dẫn đầu trong việc triển khai và thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm tốt quyền lợi của người lao động, quản lý tốt nguồn vốn, tài sản, bảo đảm tuyệt đối an toàn về người và tài sản;

e) Tích cực tham gia các phong trào ở địa phương; là tấm gương mẫu mực về mọi mặt được nhân dân địa phương ca ngợi; tập thể đoàn kết, nhất trí; tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

3. Danh hiệu “Anh hùng Lao động” 5 năm xét một lần, trừ trường hợp có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất.”

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật Thi đua, Khen thưởng số 15/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng số 39/2013/QH13 ngày 16 tháng 11 năm 2013;

+ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

+ Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Ngân hàng.

10. Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Thống đốc

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Ngân hàng Nhà nước (Vụ Thi đua - Khen thưởng) nhận hồ sơ trước ngày 28/2 hằng năm đối với các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, các doanh nghiệp, Cơ quan thường trực các Hiệp hội do Ngân hàng Nhà nước quản lý, các tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài; Đối với Học viện Ngân hàng và Trường đại học Ngân hàng thành phố Hồ Chí Minh nhận hồ sơ trước ngày 15/8 hằng năm; Đối với các trường hợp đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn tại Điểm d Khoản 1 Điều 18 Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019: nhận hồ sơ tối đa 06 tháng trước thời điểm nghỉ hưu; đối với cán bộ đã nghỉ hưu nộp hồ sơ trước ngày 15/3 hằng năm

+ Bước 2: Sau khi nhận được hồ sơ của đơn vị, Vụ Thi đua - Khen thưởng kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, thẩm định thành tích, tổng hợp trình Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành cho ý kiến trước khi trình Thống đốc quyết định. Trường hợp cần thiết Vụ Thi đua - Khen thưởng lấy ý kiến các đơn vị liên quan trước khi tổng hợp trình khen thưởng.

+ Bước 3: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định khen thưởng.

- Cách thức thực hiện:

+ Trụ sở cơ quan hành chính (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa);

+ Dịch vụ bưu chính;

+ Trực tuyến.

- Thành phần hồ sơ (bản chính):

* Đối với cá nhân:

+ Tờ trình đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng đơn vị kèm danh sách cá nhân được đề nghị khen thưởng (*mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ Báo cáo tóm tắt thành tích của cá nhân được đề nghị khen thưởng (*mẫu số 14, 14a tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*); Báo cáo thành tích lưu tại đơn vị.

+ Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị.

* Đối với tập thể:

+ Tờ trình đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng đơn vị kèm danh sách tập thể được đề nghị khen thưởng (*mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ Báo cáo tóm tắt thành tích của tập thể được đề nghị khen thưởng (*mẫu số 15 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*). Báo cáo thành tích lưu tại đơn vị;

+ Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị.

+ Kết luận kiểm toán trong thời gian từ 02 năm liền kề trước thời điểm đề nghị khen thưởng (áp dụng đối với tập thể là các tổ chức tín dụng và doanh nghiệp do Ngân hàng Nhà nước quản lý (pháp nhân)).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- Thời hạn giải quyết: Không quy định

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tập thể, Cá nhân

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bằng khen của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước

- Phí, lệ phí: Không

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Mẫu Tờ trình về việc đề nghị khen thưởng (mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

+ Mẫu báo cáo tóm tắt thành tích của cá nhân được đề nghị khen thưởng (mẫu số 15 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

+ Mẫu báo cáo tóm tắt thành tích của tập thể được đề nghị khen thưởng (mẫu số 14, 14a tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

* “Bằng khen của Thống đốc” để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của ngành Ngân hàng, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có 02 năm trở lên liên tục: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc lập thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Thống đốc phát động hằng năm. Trong thời gian trên có 02 sáng kiến cấp cơ sở được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi đơn vị;

b) Lập được nhiều thành tích, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực hoạt động của ngành Ngân hàng;

c) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất;

d) Có thời gian công tác trong ngành Ngân hàng từ 25 năm trở lên đối với nam và 20 năm trở lên đối với nữ, 05 năm liên tục liền kề trước thời điểm nghỉ hưu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, trong quá trình công tác không bị kỷ luật và chưa được khen thưởng “Bằng khen của Thống đốc” hoặc các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước.

* “Bằng khen của Thống đốc” để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của ngành Ngân hàng, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo

đòi sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách pháp luật;

b) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;

c) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực hoạt động của ngành Ngân hàng.

* “Bằng khen của Thống đốc” để tặng cho các tập thể, cá nhân ngoài ngành Ngân hàng có nhiều thành tích đóng góp trực tiếp, thiết thực cho hoạt động của ngành Ngân hàng.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Ngân hàng.

11. Thủ tục khen thưởng đột xuất

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Ngay sau khi tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc đột xuất, đơn vị gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng đến Ngân hàng nhà nước (Vụ Thi đua - Khen thưởng). Cá nhân, tập thể khác ngoài ngành Ngân hàng có thành tích đóng góp cho ngành Ngân hàng lập hồ sơ đề nghị khen thưởng (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng).

+ Bước 2: Sau khi nhận được hồ sơ, Vụ Thi đua - Khen thưởng kiểm tra hồ sơ, thẩm định thành tích. Trường hợp cần thiết, Vụ Thi đua - Khen thưởng lấy ý kiến một số đơn vị có liên quan trước khi trình Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành cho ý kiến, sau đó trình Thống đốc quyết định.

+ Bước 3: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

- Cách thức thực hiện:

- + Trụ sở cơ quan hành chính (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa);
- + Dịch vụ bưu chính;
- + Trực tuyến.

- Thành phần hồ sơ (bản chính):

+ Tờ trình đề nghị khen thưởng của thủ trưởng đơn vị kèm danh sách cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng (*mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ Báo cáo tóm tắt thành tích (*mẫu số 19 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*). Trường hợp đề nghị Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, báo cáo thành tích là 03 bản; Huân chương, báo cáo thành tích là 04 bản.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- Thời hạn giải quyết: Không quy định

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tập thể, Cá nhân

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Hình thức khen thưởng đề nghị

- Phí, lệ phí: Không

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Mẫu Tờ trình về việc đề nghị khen thưởng (*mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ Mẫu báo cáo tóm tắt thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng (*mẫu số 19 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: không

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Ngân hàng.

12. Thủ tục khen thưởng chuyên đề

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Ngay sau khi kết thúc chuyên đề công tác, đơn vị gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng đến Ngân hàng nhà nước (Vụ Thi đua - Khen thưởng). Cá nhân, tập thể khác ngoài ngành Ngân hàng có thành tích đóng góp cho ngành Ngân hàng lập hồ sơ đề nghị khen thưởng (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng).

+ Bước 2: Sau khi nhận được hồ sơ, Vụ Thi đua - Khen thưởng kiểm tra hồ sơ, thẩm định thành tích. Trường hợp cần thiết, Vụ Thi đua - Khen thưởng lấy ý kiến một số đơn vị có liên quan trước khi trình Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành cho ý kiến, sau đó trình Thống đốc quyết định.

+ Bước 3: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng

- Cách thức thực hiện:

- + Trụ sở cơ quan hành chính (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa);
- + Dịch vụ bưu chính;
- + Trực tuyến.

- Thành phần hồ sơ (bản chính):

+ Tờ trình đề nghị khen thưởng của thủ trưởng đơn vị kèm danh sách cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng (*mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ Báo cáo thành tích cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng (*mẫu số 20 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*). Trường hợp đề nghị Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, báo cáo thành tích là 03 bản; Huân chương, báo cáo thành tích là 04 bản;

+ Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ

- **Thời hạn giải quyết:** Không quy định

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tập thể, Cá nhân

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Hình thức khen thưởng đề nghị

- **Phí, lệ phí:** Không

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Mẫu Tờ trình về việc đề nghị khen thưởng (*mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ Mẫu báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng (*mẫu số 20 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: không

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Ngân hàng.

13. Thủ tục khen thưởng cán bộ có quá trình cống hiến

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Ngân hàng Nhà nước (Vụ Thi đua - Khen thưởng) nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng trước ngày 15/3 hằng năm.

+ Bước 2:

a) Trường hợp cán bộ đã nghỉ hưu hoặc đã mất:

i) Đối với cán bộ là Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước đã nghỉ hưu hoặc đã mất, Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị khen thưởng;

ii) Đối với các trường hợp khác, Thủ trưởng đơn vị nơi quản lý cán bộ trước khi nghỉ hưu hoặc đã mất có trách nhiệm làm thủ tục đề nghị khen thưởng. Trường hợp đơn vị công tác cuối cùng của cán bộ thuộc diện được khen thưởng đã giải thể, chia tách, sáp nhập, hợp nhất thì Thủ trưởng đơn vị tiếp nhận nhiệm vụ của đơn vị đó có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị khen thưởng;

iii) Vụ Thi đua - Khen thưởng có trách nhiệm thẩm định, tổng hợp và lấy ý kiến xác nhận của Vụ Tổ chức cán bộ (trừ các trường hợp Vụ Tổ chức cán bộ đề nghị khen thưởng), trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành xét; căn cứ kết quả xét của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành, Vụ Thi đua - Khen thưởng trình xin ý kiến Ban cán sự Đảng trước khi trình Thống đốc quyết định;

b) Trường hợp cán bộ chuẩn bị nghỉ hưu:

i) Đối với cán bộ là Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước chuẩn bị nghỉ hưu, Văn phòng Ngân hàng Nhà nước có trách nhiệm làm thủ tục đề nghị khen thưởng theo quy định;

ii) Đối với các trường hợp khác, Thủ trưởng đơn vị lập hồ sơ đề nghị khen thưởng cho các cán bộ đủ tiêu chuẩn thuộc đơn vị. Vụ Thi đua - Khen thưởng tổng hợp và lấy ý kiến xác nhận của Vụ Tổ chức cán bộ (trừ các trường hợp Vụ Tổ chức cán bộ đề nghị), trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành xét, sau đó trình Ban cán sự Đảng cho ý kiến trước khi trình Thống đốc quyết định;

c) Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm: xác nhận bằng văn bản về thời gian giữ chức vụ và các hình thức kỷ luật, lý do, thời gian bị kỷ luật (nếu có) và chức vụ tương đương của người được đề nghị khen thưởng; phối hợp với các đơn vị có liên quan giải quyết khiếu nại (nếu có) về khen thưởng cán bộ có quá trình cống hiến lâu dài trong ngành Ngân hàng.

+ Bước 3: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước trình Thủ tướng Chính phủ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương).

- Cách thức thực hiện:

+ Trụ sở cơ quan hành chính (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa);

+ Dịch vụ bưu chính;

+ Trực tuyến.

- Thành phần hồ sơ (bản chính):

a) Đối với cán bộ đã nghỉ hưu hoặc đã mất.

+ Tờ trình của Thủ trưởng đơn vị (đối với cán bộ là Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước do Vụ Tổ chức cán bộ trình) kèm danh sách cá nhân được đề nghị khen thưởng theo (mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

+ 04 báo cáo thành tích của cá nhân, có xác nhận của đơn vị trình khen thưởng. Trường hợp cán bộ đã mất mà đủ tiêu chuẩn khen thưởng, đơn vị trình chủ động phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ lập báo cáo thành tích theo (mẫu số 16 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

b) Đối với cán bộ chuẩn bị nghỉ hưu.

+ Tờ trình của Thủ trưởng đơn vị (đối với cán bộ là Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước do Văn phòng Ngân hàng Nhà nước trình) đề nghị khen thưởng kèm danh sách cá nhân được đề nghị khen thưởng theo (mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

+ 04 báo cáo thành tích của cá nhân, có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị trình (mẫu số 16 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

+ Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị (trừ trường hợp khen thưởng đối với Ban lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- Thời hạn giải quyết: Không quy định

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tập thể, Cá nhân

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Hình thức khen thưởng đề nghị

- Phí, lệ phí: Không

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Mẫu Tờ trình về việc đề nghị khen thưởng (mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

+ Mẫu báo cáo thành tích của cá nhân, có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị trình (mẫu số 16 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Hình thức khen thưởng quá trình cống hiến để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân theo quy định tại Điều 41, Điều 42 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

+ Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Ngân hàng.

14. Thủ tục khen thưởng ngoài Ngành

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Đơn vị ngoài Ngành hoặc Thủ trưởng đơn vị có quan hệ trực tiếp lập hồ sơ đề nghị khen thưởng của cá nhân, tập thể ngoài Ngành gửi Ngân hàng Nhà nước (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng).

+ Bước 2: Sau khi nhận được hồ sơ của đơn vị, Vụ Thi đua - Khen thưởng kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, thẩm định thành tích, tổng hợp trình Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành cho ý kiến trước khi trình Thống đốc quyết định. Trường hợp cần thiết Vụ Thi đua - Khen thưởng lấy ý kiến các đơn vị liên quan trước khi tổng hợp trình khen thưởng.

+ Bước 3: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

- Cách thức thực hiện:

- + Trụ sở cơ quan hành chính (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa);
- + Dịch vụ bưu chính;
- + Trực tuyến.

- Thành phần hồ sơ (bản chính):

+ Tờ trình đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng đơn vị có mối quan hệ trực tiếp với cá nhân, tổ chức kèm danh sách cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng (*mẫu số 02 quy định tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ Báo cáo thành tích đóng góp của cá nhân, tập thể đối với ngành Ngân hàng (*mẫu số 21 quy định tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- Thời hạn giải quyết: Không quy định

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, tập thể.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Hình thức khen thưởng đề nghị

- Phí, lệ phí: Không

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Mẫu Tờ trình về việc đề nghị khen thưởng (*mẫu số 02 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

+ Mẫu báo cáo thành tích, đóng góp của cá nhân, tập thể đối với ngành Ngân hàng có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị (*mẫu số 21 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

+ Có nhiều thành tích đóng góp thiết thực vào sự nghiệp xây dựng và phát triển của ngành Ngân hàng.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Ngân hàng.

15. Thủ tục tặng Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Ngân hàng Việt Nam

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Ngân hàng Nhà nước (Vụ Thi đua - Khen thưởng) nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng trước ngày 28/2 hằng năm.

+ Bước 2:

a) Đối với cán bộ đã và đang làm việc trong ngành Ngân hàng: Thủ trưởng các đơn vị nơi quản lý cán bộ (kể cả cán bộ đã nghỉ hưu, đã mất hoặc chuyên công tác) lập tờ trình kèm hồ sơ các trường hợp đủ tiêu chuẩn, đúng đối tượng theo quy định gửi Vụ Thi đua - Khen thưởng;

b) Đối với cán bộ ngoài ngành Ngân hàng: các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ do Văn phòng Ngân hàng Nhà nước đề nghị. Cá nhân thuộc các Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương; người nước ngoài đã, đang công tác tại Việt Nam, người Việt Nam công tác ở nước ngoài do Thủ trưởng các Vụ, Cục, đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước có quan hệ công tác trực tiếp đề nghị. Các đồng chí lãnh đạo tỉnh ủy, thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và cá nhân khác công tác tại địa phương có nhiều cống hiến cho ngành Ngân hàng do Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố đề nghị. Trường hợp đặc biệt Vụ Thi đua - Khen thưởng đề xuất, trình Thống đốc quyết định khen thưởng.

c) Các đối tượng tại Điểm a, Điểm b Khoản 14 Điều 26 Thông tư 17/2019/TT-NHNN, Vụ Thi đua - Khen thưởng có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, trình Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành cho ý kiến trước khi trình Thống đốc quyết định.

+ Bước 3: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định khen thưởng.

- Cách thức thực hiện:

+ Trụ sở cơ quan hành chính (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa);

+ Dịch vụ bưu chính;

+ Trực tuyến.

- Thành phần hồ sơ (bản chính):

*) Đối với cán bộ trong ngành Ngân hàng

i) Tờ trình đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng đơn vị kèm danh sách cá nhân đề nghị khen thưởng (*mẫu số 03 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

ii) Bảng kê khai quá trình công tác của cá nhân. Đối với Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam, Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Quỹ tín dụng nhân dân không gửi về Ngân hàng Nhà nước bảng kê khai quá trình công

tác của cá nhân, đơn vị trình có trách nhiệm bảo quản và lưu trữ (mẫu số 04 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

iii) Bảng tổng hợp kê khai của đơn vị (mẫu số 05 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019).

***) Đối với cán bộ ngoài ngành Ngân hàng**

i) Tờ trình đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng đơn vị kèm danh sách cá nhân đề nghị khen thưởng (mẫu số 03 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

ii) Tóm tắt thành tích công lao đóng góp đối với sự nghiệp phát triển ngân hàng Việt Nam của cá nhân có xác nhận của đơn vị trình khen thưởng (mẫu số 06 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- Thời hạn giải quyết: Không quy định

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tập thể, Cá nhân

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Ngân hàng Việt Nam.

- Phí, lệ phí: Không

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Mẫu Tờ trình đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng đơn vị kèm danh sách cá nhân đề nghị tặng Kỷ niệm chương (mẫu số 03 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

+ Mẫu bảng kê khai quá trình công tác của cá nhân (mẫu số 04 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

+ Mẫu bảng tổng hợp kê khai của đơn vị (mẫu số 05 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019);

+ Mẫu bản tóm tắt thành tích, công lao đóng góp đối với sự nghiệp phát triển Ngân hàng Việt Nam của cá nhân (mẫu số 06 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019).

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

*** Đối với cán bộ trong ngành Ngân hàng**

a) Kỷ niệm chương để tặng cho cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ, có thời gian tham gia công tác trong ngành Ngân hàng đủ 20 năm đối với nam và đủ 15 năm đối với nữ;

b) Cán bộ đương nhiên được tặng hoặc truy tặng Kỷ niệm chương gồm: cán bộ ngân hàng được công nhận là liệt sỹ; cán bộ tham gia Ban trụ bị thành lập Ngân hàng Quốc gia Việt Nam; cán bộ ngân hàng tham gia chiến trường B từ năm 1968 về trước; cán bộ ngân hàng được Nhà nước tặng thưởng các danh hiệu: “Huân chương Sao

vàng”, “Huân chương Hồ Chí Minh”, Huân chương Độc lập các hạng, “Anh hùng Lao động” và các đồng chí là Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước;

c) Cán bộ ưu tiên xét tặng Kỷ niệm chương gồm: cán bộ công tác trong ngành Ngân hàng từ ngày 06/5/1951 đến ngày 07/5/1954 và có thời gian công tác liên tục đủ 10 năm; cán bộ ngân hàng tham gia chiến trường B, C, K thời kỳ kháng chiến chống Mỹ trước 30/4/1975 thì thời gian công tác được nhân hệ số 2 (một năm bằng 2 năm) khi xét tặng; cán bộ trước đây công tác trong ngành Ngân hàng được cử đi bộ đội, thanh niên xung phong, đi học hoặc điều động sang ngành khác sau đó tiếp tục về lại ngành Ngân hàng công tác thì thời gian đó vẫn được tính là thời gian công tác liên tục trong ngành Ngân hàng khi xét tặng.

*** Đối với cá nhân ngoài ngành Ngân hàng**

Cá nhân ngoài ngành Ngân hàng được xem xét tặng Kỷ niệm chương đạt được một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có công lao trong việc lãnh đạo, chỉ đạo góp phần vào sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành Ngân hàng Việt Nam;

b) Có sáng kiến hoặc công trình nghiên cứu khoa học có giá trị thiết thực cho hoạt động ngành Ngân hàng Việt Nam;

c) Có công lao trong việc xây dựng và củng cố quan hệ hợp tác giữa các nước, các tổ chức quốc tế với ngành Ngân hàng Việt Nam;

d) Có những đóng góp trực tiếp, thiết thực về vật chất cho sự phát triển của ngành Ngân hàng Việt Nam.

*** Cá nhân là người nước ngoài có thời gian công tác trong ngành Ngân hàng Việt Nam đủ 10 năm trở lên, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.**

*** Không xét tặng Kỷ niệm chương đối với các trường hợp sau:**

a) Cá nhân bị kỷ luật buộc thôi việc;

b) Cá nhân đang bị cơ quan pháp luật truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc có liên quan đến các vụ án hình sự mà chưa có kết luận của cơ quan pháp luật có thẩm quyền;

c) Cá nhân đã và đang chấp hành hình phạt tù (được hưởng án treo hoặc không được hưởng án treo), cải tạo không giam giữ.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Ngân hàng.

16. Thủ tục đăng ký danh hiệu thi đua

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Chậm nhất ngày 28/2 các tập thể lớn gửi bản tổng hợp đăng ký thi đua gửi về Ngân hàng Nhà nước (Vụ Thi đua - Khen thưởng).

+ Bước 2: Ngân hàng Nhà nước (Vụ Thi đua - Khen thưởng) lưu, theo dõi các đơn vị khi trình khen thưởng.

- Cách thức thực hiện:

+ Trụ sở cơ quan hành chính (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa);

+ Dịch vụ bưu chính;

+ Trực tuyến.

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản tổng hợp đăng ký thi đua (*mẫu số 01 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*) (bản chính)

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- Thời hạn giải quyết: Không quy định

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

(Ngân hàng thương mại, Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Chi nhánh ngân hàng nước ngoài, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính)

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Không

- Phí, lệ phí: Không

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Mẫu tổng hợp đăng ký thi đua (*mẫu số 01 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Ngân hàng.

B. Thủ tục hành chính tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố

1. Thủ tục đăng ký danh hiệu thi đua đối với các tổ chức tài chính vi mô

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Chậm nhất ngày 28/2, các tổ chức tài chính vi mô gửi bản tổng hợp đăng ký thi đua cho Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trên địa bàn quản lý.

+ Bước 2: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố lưu, theo dõi các đơn vị khi trình khen thưởng.

- Cách thức thực hiện:

+ Trụ sở cơ quan hành chính (trực tiếp tại Bộ phận Một cửa);

+ Dịch vụ bưu chính;

+ Trực tuyến.

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản tổng hợp đăng ký thi đua (*mẫu số 01 quy định tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*) (bản chính)

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- Thời hạn giải quyết: Không quy định

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Phí, lệ phí: Không

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Mẫu tổng hợp đăng ký thi đua (*mẫu số 01 tại Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31/10/2019*);

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-NHNN ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Ngân hàng.
